

Số: 76/2024/QĐCNTTLH

Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn
nhân và gia đình;

Căn cứ vào đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và người trực tiếp nuôi
con của anh Nguyễn Hữu A và chị Lê Thị V.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn và người trực tiếp nuôi con đề ngày
20/8/2024 của anh Nguyễn Hữu A.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/10/2024 về việc thỏa thuận giải
quyết toàn bộ yêu cầu của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Hữu A, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm X, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Người bị khởi kiện: Lê Thị V, sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm H, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyên sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi
nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 10 năm 2024 có đủ
các điều kiện quy định tại Điều 33 của luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 10
năm 2024, cụ thể như sau:**

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn
Hữu A và chị Lê Thị V.

Về con chung: Anh Nguyễn Hữu A và chị Lê Thị V có 1 con chung
Nguyễn Hữu Bảo K, sinh ngày 08/4/2019. Lê Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi
dưỡng, giáo dục con chung. Anh Nguyễn Hữu A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng
2.000.000 đồng, kể từ tháng 10/2024 đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Lê
Thị V không yêu cầu lãi suất chậm thi hành án.

Anh Nguyễn Hữu A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hữu A và chị Lê Thị V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các vấn đề khác: Không

2. “Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự thành phố;
- UBND xã Nam Xuân, huyện Nam Đàn;
- Lưu TA.

Thẩm phán

Trần Quốc Dũng